

CUỘC SỐNG NGOẠN MỤC của TINH LINH

(1)

(Fairies at Work and at Play)

GEOFFREY HODSON - 1925

Thanh Thiên dịch

CHƯƠNG I

BROWNIES và ELVES

Các chú lùn brownies mà tôi quan sát có chi tiết thay đổi đáng kể nhưng luôn luôn có một số đặc tính chung không thể nhầm lẫn được.

Y phục lúc nào cũng thấy thuộc thời trung cổ không thay đổi, gồm áo nâu ngấn, đôi khi cổ lá sen rộng, nút bóng loáng, quần có giầy đeo màu nâu ngấn tới đầu gối, vớ thô, đôi khi mang đôi bốt nhà nông nặng chịch, lúc khác thì đôi giầy nhẹ nhàng hơn, mũi dài và nhọn. Các kiểu giầy còn thay đổi theo câu chuyện sẽ tả về sau.

Nón hay đội có chóp nhọn, dài, có khi nón cứng vành sụp thay cho nón đội lúc ngủ giống như làm bằng da hươu thường đội. Ở các nhóm làm việc bận rộn hơn, ta thấy chúng có mang yếm gần giống như yếm thợ rèn, có thêm khóa. Brownie đi làm việc giả bộ mang theo đồ nghề, nhiều nhất là cuốc, xẻng, nện vào đất hăng hái.

Hình thể brownie thay đổi, có nhóm lùn, bè người, thân tròn mập và chân tay ngắn. Nhóm khác ốm coi trẻ trung. Chúng cao từ 10 đến 30cm. Thường thường có gương mặt người già, lông mày xám, có râu mép, râu cằm, nét mặt đỏ, người coi vẻ dạn dầy. Mắt nhỏ và mỗi một, trợn gương mặt hiền lành, giản dị và hơi ương ngạnh.

Về tính tình chúng là sinh vật ưa trò chuyện và thân mật, sống thành bộ lạc và như hầu hết dân cư thần tiên, rất hay bắt chước thói quen, quần áo, cách làm việc và cách chơi đùa của người. Tinh linh thuộc về đất, có nhiều nét đơn sơ mộc mạc của nhà nông, nói chung thì vẻ ngoài của chúng chắc chắn là phỏng theo dân quê vào thời trung cổ. Ta không rõ sinh vật đóng vai trò gì trong sinh hoạt của thiên nhiên, nhưng hay gặp chú lùn ở trên hay sát dưới mặt đất và ở giữa rễ cây, bụi cỏ.

Tôi thấy chúng đào rất chăm chú giữa rễ cây đang lớn nhưng trọn hoạt động của brownie lại biểu lộ vẻ nghiêm trang giả vờ, làm bộ, như trẻ con chơi trò người lớn, nên không sao biết rõ là chúng đang làm việc hay đang chơi. Những lần gặp gỡ chúng được thuật lại dưới đây có thể giúp ta hiểu phần nào về sinh vật.

Một Làng Brownie.

Trong rừng dây cây sồi và hạt dẻ, cây du.

Lake District. June 28, 1922.

Trên bờ dốc đứng của một vách đá ở bờ phía tây của Thirlmere có một làng brownies đông đảo; chúng ở ngay bên dưới mặt đất và dành thì giờ ngang nhau ở bên dưới và bên trên mặt đất. Tôi thấy một số nhà bé tí xíu, chỉ ngay dưới mặt đất của sườn đồi. Nhà thật khang trang, phần lớn có dáng vẻ bằng gỗ mái lợp lá, có cửa sổ và cửa ra vào. Chúng rải rác không đều trên sườn đồi, có brownie đi lại chung quanh nhà và giữa rễ cây cùng đất đá. Tôi chọn đại một chú lùn và dưới đây là phần quan sát về chú.

Sinh vật cao chừng 15cm, trông giống như ông lão, đội nón nâu có chóp rũ xuống như nón đội khi đi ngủ, mặc bộ quần áo nâu, mang vớ và bốt. Gương mặt có râu xám, trông như dân quê mộc mạc thuở xưa. Chắc chắn đó là do chúng bắt chước cảnh thôn dã tuy tôi không thấy một bà brownie nào trong làng thần tiên này. Brownie đông nghẹt trên sườn đồi này nhưng không khác nhau mấy về hình dạng, vẻ mặt hay óc thông minh. Dường như chúng ở đây từ lâu lắm rồi. Chúng khác những chú lùn tôi đã thấy khi trước ở điểm chúng không có vẻ như làm

việc gì có liên hệ với sinh hoạt của thiên nhiên; tuy chúng quý chuộng cây, không thấy chúng làm việc gì cho cây cả.

Một chú lùn tính còn trẻ con sống ở vùng này giờ tiến lại gần tôi, đứng bên phải chừng gần một thước, đang muốn ra về 'ta đây' bằng cách hoa chân múa tay với óc khôi hài thật giản dị. Chú ốm hơn hẳn so với các brownie có vẻ lớn tuổi hơn, và cũng có thêm màu sắc, nón hình chóp buồng thông sau lưng màu đỏ và bộ áo nâu có lẫn chút xanh lục. Tôi thấy khó mà tin chú là brownie, vì bàn chân thon nhọn ở đầu, ống chân dài lỏng không, tay lớn quá khổ so với thân hình. Sinh vật đặt tay trái lên hông, lấy tay phải chỉ về hướng khu rừng như hãnh diện phơi bày vẻ đẹp của chốn đây; ta thấy thêm vào lòng tự phụ còn có sự huênh hoang và thói tự mãn trẻ con. Mặt nhắn nhụi đỏ hồng, mắt nhỏ, mũi và cằm nhô ra, môi rất rộng và lại càng rộng hơn nữa khi nở nụ cười. Cử chỉ và dáng điệu chú lùn thật kinh ngạc. Thân hình dẻo tới nỗi chú có thể uốn ngửa hay vẹo vẹo thành bất cứ tư thế nào.

Tôi không thể khuyến dụ chú tiến lại gần hơn vì tinh linh lập tức tỏ ra ngần ngại. Chú tỏ vẻ không thoải mái nhưng tôi nghĩ chú sợ hãi thực. Hào quang của người bất hòa đối với chú và có lẽ tinh linh bị mất thăng bằng khi đứng bên trong nó. Ngược lại tôi ý thức là hình dạng chú thật mỏng manh như sương khói, phù du như hơi gió thoảng mà lại có đường nét rất rõ, với chi tiết sắc nét.

Nhìn lại làng brownie và cố gắng nắm lấy chi tiết, tôi bắt gặp vài chuyện lạ lùng, thí dụ khi nhìn sâu vào nhà bọn chúng tôi ngạc nhiên thấy bên trong không có gì, tức là khi bước qua cửa vào nhà thì chỉ thấy trống lỗng! Hình dạng cái nhà bên ngoài thật nên thơ, đẹp đẽ nhưng bên trong chỉ là khoảng tối đen. Áo tưởng về ngôi nhà mất biệt khi ta trụ tâm thức vào bên trong căn nhà, trọn cái mà ta thấy được là những đường từ lực thanh nhẹ tuôn chảy. Tinh linh bước qua cửa vào nhà rồi bỏ dạng brownie và chìm sâu vào lòng đất trong trạng thái vô dạng. Cả bọn có vẻ như bận rộn, đi tới lui trong vùng giả vờ tất bật lắm, nhưng theo tôi đó chỉ thuần là tưởng tượng. Thấy như chúng không liên lạc chuyện trò nhiều với nhau, ai nấy chăm chăm chỉ biết có mình mà thôi.

Nhà cửa không thuộc về một ai hay nhóm nào, bất cứ tinh linh nào cũng dùng được, 'dùng' đây chỉ có nghĩa là đi ra hay đi vào qua cửa. Chúng tỏ vẻ hài lòng khi ngắm nhìn bề ngoài mấy căn nhà. Tôi không thấy chú lùn có dụng cụ làm việc, túi xách hay yếm như đã thấy ở những dịp khác. Thấy như chúng kém thông minh hơn và chưa tiến hóa bằng các brownie khác mà tôi đã gặp, cũng như vị kỷ hơn và sống vẫn vợ không mục đích hơn bọn khác.

Brownie Trong Nhà.

Preston.

January, 1922.

Vài tuần qua nhà tôi và tôi cảm biết sự hiện diện của một brownie trong nhà. Mới đầu tôi thấy sinh vật trong bếp trên kệ, rồi sau đó ở lối đi và phòng khách. Chú nhỏ có bề ngoài và tâm thức khác đôi chút với brownie làm việc mà chúng ta đã nói. Tối nay chú vào phòng khách xuyên qua cửa đóng, tôi thấy chú đi qua lại cánh cửa mấy lần. Chú nhỏ bắt đầu chạy giỡn quanh phòng, và thỉnh thoảng những vệt lóe sáng ở cõi ether đi kèm với cử động lạnh lẽo của chú làm tôi chú ý. Nhìn brownie tôi đoán là những cử động ấy biểu lộ nỗi hân hoan của chú khi tôi về nhà sau khi đi vắng ba ngày. Rõ ràng là chú đã coi mình như người nhà, và lại như có ý rằng chú đã coi chúng tôi như người thân của chú. Chuyện làm chú sung sướng lắm, và tìm cách tỏ ra ý là chú thuộc nơi này.

Brownie cao chừng 13-15cm, đội nón chóp nhọn màu nâu giống như làm bằng da hươu, lệch sau đầu. Mặt

nhấn nhụi, sáng sửa trẻ trung, tươi mát và mắt nâu sậm. Cổ hơi dài và ốm theo cái nhìn của chúng ta. Chú mặc áo có đuôi sát người màu xanh lục, quần dài tới gối có dây đeo, vớ dầy màu nâu xám; lúc này đây chú mang boots rộng có hơi quá khổ so với thân người.

Chú nhỏ rất linh hoạt, thân mật và rõ ràng là có cảm tình với chúng tôi, tuy bình thường chúng tôi không biết sự hiện diện của chú. Tôi đoán nhà bếp là chỗ của chú nhỏ, và nhìn thấy nồi niêu, soong chảo vì lẽ gì đó làm brownie thích thú. Và cũng không giống như những chú lùn đã gặp trước, sinh vật không thuộc vào một bầy, và xem ra như không có bà con thân thuộc. Tôi vừa nói xong như vậy thì brownie đang ngồi từ lúc đầu tôi khởi sự tả chú bỗng nhìn lên, lộ ra vẻ thật rõ ràng là về riêng phần chú, chú coi chúng tôi là người thân họ hàng.

Tinh linh nghĩ ra trò chơi riêng, tự vui đùa lấy một mình. Theo cách của chú, tinh linh lý tưởng hóa ngôi nhà, lò sưởi, chuyện trong nhà, và rất thỏa mãn là chú thuộc về ngôi nhà. Trí thông minh của chú trẻ thơ một cách kỳ lạ, không có óc lý luận và có rất ít cái mà ta gọi là bản năng ở loài vật. Sinh vật chơi đùa, giải trí theo óc tưởng tượng của mình, và khi làm vậy thường rút vào một góc nhà không còn màng đến những gì bên ngoài thế giới tư tưởng mà tinh linh tự tạo cho mình. Tôi thấy nó giống như khối sương ảo tưởng màu xanh tím nhạt, bao phủ chú tựa cái kén rộng; trong đó tinh linh chơi đùa như trẻ con chơi gạch xây nhà. Chú biết việc chúng tôi rời nhà hay về nhà, và tỏ ra rõ nhất khi vào dịp gần đây chúng tôi sửa soạn đi xa mười ngày. Ngoài việc nhận ảnh hưởng của hào quang con người lên mình, tôi không thấy sự hiện diện của chú có mục đích gì. Không giống như chuyện thần tiên, không thấy chú làm việc gì phụ giúp trong nhà cả! Dù không hiện ra bằng xác thân vật chất, tinh linh có thể làm cho thân xác thấy rõ hơn và biến đổi từ hình thể vừa nói thành cái thanh nhẹ hơn.

Để Tạo Đôi Bốt Thần Tiên.

Helvellyn.

November 1921.

Trong bầy tinh linh ở sườn đồi này kể chúng tôi thấy đầu tiên là một brownie đã già, vừa khi chúng tôi ngồi xuống chú đi ra ngoài bìa cánh rừng thông nhỏ sau lưng chúng tôi.

Sinh vật cao chừng 15-20cm, đội nón chóp nhọn, giống như hình nón không hoàn hảo mấy, mặc áo khoác màu xanh lục, gấu lượn hình vỏ sò phủ tới hông có viền nâu; áo cài nút có cổ rộng cũng cắt hình vỏ sò ở bìa và viền, thêm cái quần nữa là đủ bộ. Mới đầu chú lộ ra đôi chân giống elf (tức dài và thon nhọn ở đầu), râu thưa dài màu xám, cả gương mặt và thân hình ốm và khắc khổ hơn các chú lùn thường thấy. Chú gọi tôi nhớ đến hình tựa như Chú Sam của nước Mỹ.

Tinh linh chú ý nhiều đến con chó của bọn tôi, tiến lại gần mũi nó không sợ tí nào. Hình như chú không thể nhìn chúng tôi như là một nhóm. Chú biết có người nhưng cái chi tiết đầu tiên làm tinh linh để ý là loại boots nhà binh tôi mang bằng vải có đế cao su. Nhìn kỹ đôi boots rồi tinh linh bắt đầu làm cho mình một đôi khá giống mà chú rất hãnh diện. Hình tư tưởng đơn giản của chú đủ thành hình đôi boots tương tự phủ chân mà chú ngắm rất hãnh diện. Sau khi nghênh ngang đi tới lui một chốc như để quen chân, tinh linh bước vào rừng.

ELVES

Tôi có rất ít kinh nghiệm rất ít về elf, chỉ có hai quan sát ngắn dưới đây về loại elf không thường gặp ở miền quê, nơi tôi đến để nghiên cứu. Elf khác những tinh linh khác ở điểm không thấy chúng mặc quần áo giống người, và thân hình chúng như làm bằng một khối thạch cứng, hoàn toàn không có nội tạng.

Elf Rừng.

Dưới cây du trong rừng tại Cottingly.

August, 1921.

Hai elf rừng nhỏ bé chạy trên đất ngang qua chúng tôi khi chúng tôi ngồi trên thân cây nằm trên đất. Thấy bọn tôi, chúng dừng lại, cách xa chừng 1,7m rồi đứng ngó thích thú lắm mà không sợ chút nào. Coi sinh vật như mặc quần áo sát da bó chặt, phản chiếu ánh sáng như bị ướt và có màu vỏ cây. Thấy nhiều tinh linh như thế chạy đuổi trên đất. Tay và chân rộng, quá khổ so với thân hình. Ống chân ốm, tai to kéo ngược nhọn lên trên tới mức có hình quả lê. Mũi cũng nhọn và môi rộng. Không có răng, không có gì trong miệng, tôi không thấy lưỡi, làm như thể cả người chỉ là một khối thạch. Chúng có hào quang nhỏ màu xanh lục bao quanh. Hai tinh linh chúng tôi để ý sống trong rễ một cây du khổng lồ, sinh vật chui mất vào lỗ hổng, đi vào đó như ta đi vào hang, rồi chầm sâu xuống đất.

Elf Biển.

Blackpool.

July, 1921.

Có những chú elf thân hình kỳ quặc đang chơi đùa trên bãi giữa đám rong biển và đá. Đầu to, mặt hơi choắt giống elf, tai rộng, thân hình nhỏ, tròn và ngắn, ống chân ốm với bàn chân gầy như có màng. Chúng cao từ 8-15cm, quen thuộc với người và không hề bị quấy rầy vì sự hiện diện của người. Thấy như chúng không đi xuống biển.

CHƯƠNG II.

GNOME

Gnome (chú lùn) thường được coi là tinh linh đất. Tìm hiểu cho thấy có nhiều sự khác biệt trong mỗi loài tinh linh đất, nước, lửa v.v... nên trong khi mô tả tôi xếp các sinh vật vào loài chúng gần giống nhất. Trong chương này có thí dụ về tinh linh cây và mannikin có cánh tuy chúng có nhiều điểm quan trọng khác với gnome

thông thường. Dầu vậy, thân hình chúng xét ra gần với gnome hơn là với các loài khác. Vì vậy tôi sẽ cho vào loại gnome một số những sinh vật khác với gnome thường nói về nhiều mặt.

Gnome thường ốm lổng khổng, hình dung cổ quái, gầy khẳng khiu xương xẩu, và thường sống một mình tuy không phải luôn luôn như vậy. Nhìn nó ta có cảm tưởng sinh vật già lão lắm; trọn bề ngoài, dáng đi và quần áo rất đối xa lạ với ngày nay. Theo con mắt chúng ta tay sinh vật quá dài, và giống như đôi chân, cong ở khớp tựa như hóa cứng ngắt vì tuổi già. Da rất thô và sần sùi, mắt đen, nhỏ, hơi xếch. Người ta nghĩ rằng gnome là tàn tích của Atlantis cổ xưa và nếu đúng vậy, có lẽ chúng tượng trưng cho hình dạng người thời đó, và tuy có vẻ cổ quái đối với chúng ta, lại là vẻ đẹp mẫu mực khi ấy.

Gnome đất chính hiệu không phải là tinh linh dễ thương; những sinh vật gặp ở Anh hoặc đen tuyền hoặc nâu sậm và dù tôi chưa hề thấy chúng tỏ ra thù nghịch, bầu không khí rõ ràng chẳng thoải mái chút nào.

Gnome Cây.

Trong ruộng gần Preston.

September, 1921.

Sống trong phần dưới của cây trần bí có một chú gnome. Thấy chú to hơn hẳn những gnome khác tôi đã gặp, khoảng 75cm tính tới đầu nón. Chú lấy hình gnome khi sửa soạn rời cây để đi chơi ngoài đồng. Chú đi ngang qua đồng lẹ làng, hơn 30km/giờ nhưng dù đi mau như vậy, có vẻ như chú chọn lựa kỹ trong đồng cỏ, bước những bước dài và nhấc cao chân trong không. Sinh vật đang vui, nghĩ tới mình, tới cái cây đang ngụ và cuộc đi chơi này, sâu hơn nữa trong tiềm thức chú nhớ tới trò chơi thường là đơn độc bên dưới cành lá của cây. Những kỷ niệm này và nỗi mong chờ kèm theo làm tăng thêm nỗi vui của chú. Thấy không có điều gì khác ngoài niềm hân hoan trong trí. Tinh linh sung sướng với chính mình. Chú không cần bạn đồng loại để có hạnh phúc. Vì vậy hạnh phúc của chú vững chắc và hằng hữu, hiện giờ thấy như chú hết sức hài lòng.

Có vẻ như sinh vật sống đã lâu lắm rồi, thời gian không ảnh hưởng gì đến chú về cả thân xác lẫn tâm thần. Khi tìm cách liên lạc với chú trong lúc gnome ở trong cây, tâm thức tôi cảm chuyện lạ lùng: thân cây bỗng hóa trong suốt, với gnome ở giữa như trong cái hộp bằng kính duy cái khác biệt là chất liệu ở bề mặt tiếp tục cứng chắc xuyên qua cây; phần thể sinh lực này của cây màu xám nhạt có lẫn chút xanh lá cây. Khi ở trong thân cây dường như gnome bỏ đi hình dạng thông thường. Thân cây thấy giống như hình trụ mà nếu không có gnome sẽ chỉ có một màu là sinh lực của cây; sự hiện diện của gnome làm những lực này có tính cá biệt, như thể chúng bị làn rung động của sinh vật ảnh hưởng mạnh mẽ.

Khi gnome muốn rời cây đi ra ngoài, cái đầu tiên tôi thấy là chú nhỏ chậm chạp khoác lấy dạng gnome, có nghĩa tạo cho mình một lớp vỏ bằng vật chất đậm đặc hơn. Xong rời sinh vật bước ra ngoài lên mặt đất và chỉ khi ấy tôi mới tiếp xúc được với chú như là một cá nhân riêng biệt. Mặt của chú nhỏ dài và nhọn, nhất là cằm, gò má cao nhô ra, gương mặt mỏng vêu vao như xác khô, mắt xếch người Tàu, con ngươi đen và nhỏ; tai to nhô lên bên trên nón, tóc màu sậm. Nón có chút màu đỏ còn thì trọn người chỉ đơn độc một màu là màu vỏ cây. Khi ra khỏi cây tinh linh vẫn giữ liên lạc từ tính với nó, và tôi thấy chú lùn chỉ đi được một khoảng cách giới hạn. Có vẻ như thể sinh lực của cây được dùng để tạo nên thân thể của chú nên khi chú đi ra khỏi cây thì thể sinh lực của nó dần dài ra theo. Đó là cái tôi thấy hiện giờ nhưng có lẽ có những lúc chú được hoàn toàn tự do. Thấy chú đi vào bên trong thân cây là chuyện lạ lùng, nó giống như ta bước qua cánh cửa vào nhà. Tinh linh luôn luôn đi ra khỏi cây ở cùng một chỗ và một hướng là hướng nam.

Gnome Đá.
Lake District.
June, 1922.

Ẩn sâu trong đá tảng sau lưng chúng tôi có một sinh vật chỉ thấy như là những đốm màu không hình dạng, tựa như gnome còn trong giai đoạn phôi thai; đầu có đường nét lơ mờ với mắt và miệng, nhưng phần còn lại của thân hình chỉ thấp thoáng, giống như nét phác họa của nhà nghệ sĩ, cho vệt màu trước còn thì chứa lại những đường nét chính về sau. Nhưng căn cứ trên những đường này cho thấy sinh vật hết sức xấu xí, giống quái vật. Nhìn ở cõi ether trọn hòn đá trong suốt còn sinh vật ở trong đó như trong cái bình khổng lồ bằng pha lê, và nó chỉ cảm nhận mơ hồ khung cảnh xung quanh. Phần ý chí duy nhất mà sinh vật có lộ ra trong việc nó chậm chạp đổi hướng và trụ cái tâm thức giới hạn và mù mờ của mình, mà nó làm vậy một cách mơ màng không rõ rệt. Mẫu chính và rất đậm là đỏ, lục và nâu, cho ra gọn sóng nhẹ đáp ứng với tâm thức đang chậm chạp khơi tỉnh.

Sự hiện diện của sinh vật làm tảng đá có tính cá biệt, thấy rõ ở cõi trần dưới dạng rung động từ lực. Khó mà đoán kích thước nhưng có lẽ sinh vật cao từ 3,5 đến 5m. Đôi chân chôn chặt sâu dưới đất chỗ hòn đá nằm, còn đầu nhô bên trên hòn đá khoảng ba thước.

Gnome Trong Nhà
Lake District.
June 1922

Trong khi ngắm các tinh linh tôi chú ý đến một hòn đá ở xa chừng 40m, phía dưới có một chú gnome sống trong lòng đất. Tôi bắt gặp lúc chú biến mất vào hòn đá. Hình dạng cổ quái màu nâu xám, bé tí mà giống người một cách kỳ cục, đội nón có chóp nhọn thả rơi ra phía trước như thể vì sức nặng của chùm tua ở chóp; chú nhỏ có gương mặt của ông già, mỏng, khô đét, cằm bạnh, râu xám dài. Tinh linh mặc bộ quần áo xám với áo khoác phủ tới dưới lưng mà thôi. Tay phải chú lùn cầm đèn tựa như cây nến, chiếu ra ánh sáng vàng.

Chú đi sâu vào lòng đất khoảng 1m bên dưới hòn đá, bước tới lui không bị cản trở. Chú đã thấy nhà của người và tưởng tượng là nơi này là nhà của chú và chú cần đèn. Tôi nghĩ là gnome có lần thấy người ta đi ngủ và giờ bắt chước làm vậy, coi điệu bộ nghiêm trang của chú thật bắt cười. Thấy như sinh vật không có việc gì làm; chỉ đôi khi chú đi xuống bờ suối cách đây chừng 40m.

Bây giờ lúc tôi đang ngắm, chú nhỏ hiện trở ra với cái nón mới. Kỳ này nó là cái mũ cao. Óc tò mò phát triển cao độ, chú lén đứng ngoài cửa sổ nhìn vào, quan sát thói ăn ở của người và dù không có óc thông minh để suy luận từ cái thấy được, chú nhớ kỹ và bắt chước nhiều hành động hằng ngày của người mà chú biết. Lúc này đây tôi hiểu tại sao khi nhìn chú tôi lại nghĩ là chú đội nón ngủ và sửa soạn lên giường; chú bắt chước người làm vậy chỉ để vui đùa, vì chú không cần nghỉ ngơi, đội nón hay có đèn, không cần giường hay phòng ngủ, trừ cái ký ức còn đậm trong óc. Khả năng tập trung tư tưởng yếu ngay khi chú chui xuống mặt đất, cử chỉ và ngay cả hình dạng thay đổi và chú hiện trở ra mặt đất với một loạt tưởng tượng mới. Kỳ này chắc nghĩ là đi dự lễ nên chú đội mũ cao ! Ngay sau đó mặt chú có vẻ thần thờ, cạn ý và cả hình dạng cũng biến mất .

Vài phút sau tôi thấy chú đi mau lẹ xuống sườn đồi xách theo cái xô nhỏ, chú trịnh trọng múc nước rồi xách về hòn đá. Sinh vật trở ra tức thì nhưng lần này không có xô, đi cách mặt đất chừng 7 tấc, mau lẹ ra hồ rồi tôi mất bóng. Lẽ tự nhiên cái xô và nước trong đó chỉ là hình tưởng tượng, 'nước' thật ra giống như làn sương hay khói xám trong xô. Cuộc đời chú lùn hình như chỉ toàn là những buổi dạo chơi liên tục: mỗi cái đều có mục

đích đặc biệt, có khi hết sức rõ ràng, có khi thật mơ hồ. Chuyện gì chú làm cũng đều là bắt chước người. Thấy chú có cảm tình thân ái với đá, cỏ và đất, những vật làm nên nhà cửa chú và ở quanh đó.

Gnome Khiêu Vũ

Trong cánh đồng gần Preston.

Sep. 1922.

Ở đây có vài chú lùn có mức phát triển thấp hơn gnome trong cây. Chúng nhỏ hơn, cao khoảng 10 - 15cm. Sinh vật khác gnome cây ở điểm chúng không sống riêng rẽ mà quây quần và chơi đùa thành bầy, cách chơi và những trò của chúng coi lạ lùng, rất đổi kỳ quặc. Các chú có màu sắc tươi vui, dùng nhiều màu sáng và mạnh hơn tiên nữ. Tôi đang ngắm một nhóm nhảy theo hình bán nguyệt; chúng nắm lấy tay nhau và nghiêng người bên này rồi bên kia; chân không thẳng, đầu gối đẩy tới trước. Tay dài quá khổ và không buông ở cùi chỏ. Gnome cười khờ khếch như trẻ con, mắt đục sậm màu long lanh một vẻ quái dị, làm như chúng đang tận hưởng ngất ngây trong lòng. Cánh giống như cánh dơi, mở rộng sau lưng và đậm ngang có màu đậm hơn thân hình, có lông mượt rất mịn.

Thấy như việc tiếp xúc với nhau, đu đưa thân hình dù không có mục đích gì ở cõi trần, lại cho ra nỗi vui cao độ ở cõi tinh cảm. Tôi thấy nó kích động và thúc đẩy thể tinh cảm, cái chỉ là một đám mây lớn gấp đôi thể xác, không có xếp đặt thứ tự. Chắc rằng việc nhảy múa sinh ra một lực rung động ảnh hưởng lên thể.

Lúc nghỉ ngơi, hay đứng yên chốc lát, thể tinh cảm gần như là một khối mây không có hình dạng rõ rệt; chỉ có một chút màu và thể chiếu tựa như ánh trăng. Có màu đỏ và hồng, chút vàng giống như lá mùa thu, và nâu của sét ri. Khi ngất ngây trong lúc nhảy, ở giữa thể tinh cảm chỗ tòng thái dương (solar plexus) khởi sự phát ra rung động, cuốn hút trọn thân hình làm linh hoạt khi nó lan khắp người bằng những lượn sóng. Màu khi ấy đậm hơn, hào quang nở to thêm và gnome cảm nhận hết sức mình kết quả sinh ra từ việc ấy.

Đột nhiên chúng thay đổi cử động dù vẫn giữ hình bán nguyệt. Bây giờ chúng nhảy tới lui, nhấc cao và uốn chân rồi dậm chân trên đất theo cử chỉ tuyệt diệu và rất buồn cười. Có vẻ như chúng chỉ ý thức ánh mặt trời chói lọi và sức sống trong bầu không khí.

Tinh linh không có nét nhanh như chớp của tiên nữ, hay ít nhất của elf rừng. Chúng hình dung cổ quái, cứng đơ và cử chỉ thật xưa. Dầu vậy chúng có khả năng di động mau lẹ trong không gian như các sinh vật cõi ether và cõi tinh cảm.

Gnome Đầm Lầy.

Wryesdale, khu đầm lầy rộng chung quanh có đồi.

November, 1922.

Có một bầy gnome di chuyển đó đây trong cỏ hoang cao và những bụi lác, chúng có nhiều nét khác thường.

Chúng cao khoảng 45 - 75cm; dạng nam và chỉ có một màu là màu nâu sậm như than đất, chất ở đây có nhiều. Mặt và tay cũng màu y vậy. Nón dài chóp nhọn, vành rất hẹp cong lên, nón ôm sát đầu và chóp thả ra sau. Gương mặt rất rõ nét, nổi bật, đặc biệt là mũi nhọn và cong, đầu mũi nở to lớn khoảng 2,5cm đường kính. Cằm cũng lộ, nhô ra, môi rộng giống như lúc nào cũng cười. Da thô, lũng nhùng. Mắt đen, tinh anh và xếch.

Hình như chúng có y phục nhưng giống y như da. Áo cổ lọ, ở cổ tay và đầu gối cũng cuốn lên; bắp chân, mắt cá và bàn chân là một khúc chung, bàn chân thuôn lại thành một điểm nhọn dài khoảng 20cm. Tay chân lỏng không đi bước dài, nhưng thấy rõ là chúng cũng có thể bước mau lẹ trong không vì tôi thấy vài chú đi như thế, lướt trên mặt đất.

Một chú tìm cách chặn tầm mắt của tôi. Từ đầu ở giữa trán sinh vật phát ra một dòng sương sáng rực màu xám, dính vào hào quang của tôi và tạo thành một đám mây mờ trước mặt tôi; chú nhỏ tiếp tục phát ra sương mà nếu tôi chỉ nhìn bằng nhãn quan cõi ether thì chú ngăn được. Khả năng tập trung tư tưởng thật đáng kể. Chú đứng cách xa khoảng 15m và bao bọc nhóm ít người chúng tôi trong màn sương, chắc nó che bọn gnome khỏi chúng tôi. Hiển nhiên là chú không muốn chúng tôi quan sát, không thích bị nhìn kỹ và cảm thấy bực mình.

Những tinh linh khác tiếp tục đi tới lui trong đám cỏ; không thể nói là chúng đang chơi đùa dù chúng tỏ vẻ thích ánh nắng và dường như phải di động luôn luôn, tôi không thấy chúng di chuyển nhằm mục đích gì.

Ở đây cũng thấy tính bất chước, và thấy rõ là chúng ngắm bọn tôi lúc chúng tôi băng qua cánh đồng, bởi tôi thấy vài chú gnome mang cái giỏ khá giống cái chúng tôi xách theo có đựng thức ăn. Làm vậy thì chúng thích lắm, biểu lộ bằng cái cười gần như ngây ngô. Bây giờ có tới cả chục gnome qua lại với giỏ làm chuyện hóa rồ !

Tinh linh thuộc về đất, đất là chỗ ở của chúng; tôi nghĩ gnome không bay cao hơn chiều cao của chính mình trong không. Cố nhiên là đất không cứng đặc đối với gnome, vì vài chú đi quanh quẩn với mắt cá và bàn chân lún sâu bên dưới mặt đất không chút vương vís. Đi sâu vào tâm thức chúng ta thấy sinh vật hết sức cổ sơ và thật hạn hẹp. Không dễ gì hiểu được cách chúng tiến hóa, vì xem ra thiên nhiên không tạo nên cản trở nào cho gnome và chúng muốn điều gì là thực hiện được điều ấy. Khi tôi tìm cách tiếp xúc với tâm thức chúng bên dưới mặt đất, thấy như chúng tan rã, mất đi nét cá biệt, hòa tan vào một tinh chất chung lúc chìm sâu xuống đất. Bên trong cái chất chung đó nhiều khối cầu thành hình di động đó đây bên dưới mặt đất rất tự do, và khi đi theo một cái như vậy, tôi thấy lúc trời lên mặt đất nó lập tức có hình gnome với kích thước như cũ. Tôi không thấy việc biến hình này là do nỗ lực trí tuệ nào, và tôi cho nó là chuyện tự động. Có vẻ như chúng biết việc sẽ xảy ra như thế, tuy tôi không thể khám phá là sự hiểu biết ấy là nguyên nhân hay là kết quả của hiện tượng. Bầy gần như hoàn toàn được linh hoạt bằng tâm thức nhóm và bản năng như ở bầy thú vật.

CHƯƠNG III

MANNIKINS

Đây là tên đặt cho tinh linh có dạng nam không thể xếp vào loài gnome, brownie hay elf, nhưng lại có vài đặc tính của cả ba loại này, cộng thêm vài tính chất của riêng chúng. Vài kẻ có gương mặt của gnome, quần áo của brownie, và bàn chân nhọn đầu của elf.

Mannikin có liên hệ với cây, bờ rào, cụm hoang, cỏ, hoa dại. Những kẻ làm việc với cây thường 'ở' trong thân cây hay cành, ngay bên dưới vỏ cây, chúng đi vào cây để nghỉ ngơi mà cũng để làm việc liên quan đến sự tăng trưởng và nhuộm màu lá với cành cây.

Mannikin của cây dại và cỏ gần như lúc nào cũng mặc quần áo xanh lục, mặt chúng giống như của trẻ con lên ba, bầu bĩnh, lộ vẻ tươi cười sung sướng. Luôn luôn đội nón nhỏ màu lục, mắt sáng và đôi khi thấy đôi tai nhỏ, nhọn đâm ra bên trên nón.

Có hai lần tôi gặp mannikin không có vẻ thân thiện như vậy. Mặt thô kệch, mũi to và cong, mắt xếch hẹp lại thành một đường cho ra vẻ tinh quái xấu xa.

Tôi đã thử giao tiếp với riêng rẽ từng sinh vật của loài để chịu đã nói, nhưng óc thông minh của chúng rất cổ sơ — còn thua cả loài vật —, nên tôi không thành công mấy. Chúng uốn môi giống như ta nói, cho cảm tưởng như hét lớn vang dội, nhưng tôi không bắt được âm thanh nào phát ra từ cái miệng mở rộng đó. Đây là chuyện rất thường ở những tinh linh thấp khi chúng bắt chước người mà không hiểu chút gì về ý nghĩa và mục đích của hành động.

Một chú nhỏ mà tôi sẽ tả ở dưới, hãnh diện về những cây chú ở và làm việc, và ráng nói lên điều đó; chú tỏ ra vui thú khi được bọn tôi để ý tới, và cố hết sức mình để trò chuyện, nhưng không đi xa được do bản chất của mình.

Trong mọi dịp khi tôi tìm cách hỏi chuyện, hay khi tinh linh đến gần, chúng không hề thực sự bước vào hào quang người lớn, mà luôn luôn đứng xa xa ở ngoài tầm phát của hào quang. Nếu chúng lại gần hơn, hay nếu ta chăm chú nhìn kỹ, chúng bị mất thăng bằng, hóa rối trí và bất lực, rồi biến mất hoặc để rút ra xa một khoảng cách an toàn hay lên cảnh giới cao. Cố nhiên điều này chỉ đúng cho mannikin nhỏ bé chứ không áp dụng cho gnome rất vững hay brownie chững chạc hay cho loài tiên nữ.

Vài loại mannikin có cánh nhỏ hình trái soan, bằng chất hơi trong suốt sáng lấp lánh. Cánh không dùng để bay tuy chúng đập và rung theo mỗi cử động của sinh vật.

Quan sát nhiều nơi ở Anh cho tôi kết luận rằng mannikin là tinh linh thông thường nhất của nước này, tuy những vùng khác nhau có mannikin với hình thể biến đổi một chút. Cái kinh nghiệm chung gần như không đổi là trong khi chúng tôi quan sát những tinh linh khác thì mannikin sán lại gần. Chúng đứng hoặc ngồi cách một khoảng chừng 3 - 7m, thành nhóm hay thành cặp, dán mắt vào chúng tôi với vẻ tò mò không che đậy. Một thí dụ như vậy thấy trong vườn hoa ở Kensington.

Khi chúng nói chuyện với nhau, tôi thấy giống như tiếng riu rít của chim sẻ, và thấy rõ là đặc tính mỗi người mà mannikin quan sát là đề tài cho sinh vật thảo luận sôi nổi. Tinh linh không hề sợ người, không thân thiện mà cũng không thù nghịch, lại gần chúng ta hoàn toàn vì tò mò.

Mannikin Cây.

Trong rừng gần Kendal.

December 1922.

Một số mannikin giống brownie có liên hệ với cây đang quanh quẩn trên mặt đất, giữa lá rơi trên đất và cỏ. Gương mặt giống như của ông lão, da sần sùi, râu nhọn, lông mày xám. Chúng có nón nhọn thường thấy nhưng dịp này chóp thả ra trước một chút. Mặt mỏng, đường nét sắc cạnh khác với brownie, cũng như chân ốm và bàn chân nhọn ở đầu, thân hình ốm. Tinh linh mặc áo khoác màu nâu đỏ, phủ lên hông hững hờ, áo trong ngấn màu xám, vớ xem như to sợi chạy suốt ra bàn chân nhọn. Tôi nghĩ chúng không mang boots. Chú lùn tỏ ra vui sướng lộ trên mặt, luôn luôn tươi cười, thấy cả trong đôi mắt sậm màu. Tròng đen giống như thủy tinh, hoặc đen tuyền hay nâu đậm, tôi không thấy chút tròng trắng. Chúng tới lui chậm chạp và dường như không có mục đích gì, đôi khi có nhóm tụ lại chơi một trò. Tôi thấy bốn chú như vậy trên đường, nắm tay nhau chạy theo chiều kim đồng hồ chừng hai mươi giây, rồi vẫn nắm tay chúng bay lên không trôi xa vào khu rừng. Vài kẻ trong bầy thấy lớn tuổi, ít hoạt động hơn những kẻ khác.

Tôi thấy một sinh vật rất già ngồi ở gốc cây trần bì, duỗi chân ốm ra trước, coi ông thiệt mệt. Áo của ông